

Bản án số: 05/2019/HSST

Ngày: 17/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Đức Thuý

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Xuân Vinh

- Ông Nguyễn Trung Dũng

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Đinh Xuân Giáp - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 92/2018/TLST - HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST – HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Đức T** (Giới tính: Nam). Sinh ngày 22 tháng 7 năm 1992 tại xã Nghi Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKKTT và nơi ở hiện nay: xóm 13, xã Nghi Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 08/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Lương Hồng Q, sinh năm: 1965. Con bà: Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1967. Vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1995 (chưa có con). Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28 tháng 10 năm 2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh xử phạt 06 tháng

tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội: “Không tố giác tội phạm” theo bản án số 465/HSST.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Trọng H2, sinh năm 1970.

Địa chỉ: xóm A, xã Nghi P, huyện N, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30 tháng 9 năm 2018, Lương Đức T lấy một đôi dép tông màu đen, dùng để đi trong nhà và hỏi mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha, mang biển số 37B2 - 640.80 của bố đẻ là ông Lương Hồng Q (sinh năm: 1965, trú tại: xóm 13, xã Nghi Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An) để đi dự đám cưới của bạn tại xóm 16, xã Nghi Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An). Khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi dự xong đám cưới, Lương Đức T đi đến nhà anh Bạch Ngọc H3 (sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú tại xóm 18, xã Nghi P, huyện N, tỉnh Nghệ An; tạm trú tại xóm 6, xã Nghi P, huyện N, tỉnh Nghệ An). Khi đi đến trước cổng nhà ông Nguyễn Trọng H2 (sinh năm 1970, trú tại xóm 6, xã Nghi P, huyện N, tỉnh Nghệ An) thì thấy cổng nhà mở, nên dừng xe ở trước cổng và đi vào sân nhà ông H2 để hỏi nhà Bạch Ngọc H3 (Hoàng là bạn của anh trai T).

Lúc vào nhà Tài hỏi ông H2: “Cho tui hỏi nhà anh Hoàng ở mô?”. Ông H2 ra sân chỉ nhà Hoàng cho T. T để xe máy trước cổng nhà ông H2 rồi đi bộ đến nhà anh Hoàng nhưng không gặp. T quay lại sân nhà ông H2 để lấy xe máy về, nhìn vào nhà thấy nhà không có ai (Lúc này ông Nguyễn Trọng H2 đang tắm). Lương Đức T nảy sinh ý định đột nhập vào nhà để lấy trộm T sản. T đi vào phòng khách nhà ông H2 thì nhìn thấy trên bàn có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 8 màu đen và 01 ví da màu đen, trong đó có 3.821.000 đồng tiền Việt Nam, 236 USD và một số giấy tờ cá nhân khác. Sau khi lấy được các T sản trên cất trong người, Lương Đức T điều khiển chiếc xe máy mang biển số 37B2 - 640.80 đi về hướng xã Nghi Xuân, huyện Nghi Lộc, sau đó rẽ ra đường tỉnh lộ 535 để đi về nhà. Khi đi ra khỏi

nhà ông Nguyễn Trọng H2, Lương Đức T có để lại trước cửa nhà 01 đôi dép tông màu đen, trên quai có in chữ SPORT.

Khi đi được khoảng 500 mét, T dừng lại để lấy hết tiền trong ví ra để cất. Trong khi đang cất tiền thì chiếc điện thoại mà T vừa lấy trộm của ông H2 đổ chuông. Do trên màn hình hiện lên ảnh của mình nên T đã hoảng sợ vứt chiếc máy điện thoại và chiếc ví da trên đường tại vị trí trên rồi đi về nhà. Sau khi về nhà, nhận thức được hành vi sai trái của mình, T đã nhờ người nhà mang số tiền 3.821.000 đồng (Ba triệu, tám trăm hai mươi một ngàn đồng) đến trả cho ông Nguyễn Trọng H2 vào chiều ngày 30 tháng 9 năm 2018. Sau đó T đi tìm lại chiếc ví da màu nâu cùng chiếc điện thoại Samsung trên nhưng chỉ tìm được chiếc ví bên trong có chứa các giấy tờ tùy thân của ông H2.

Đến 07 giờ ngày 01 tháng 10 năm 2018, Lương Đức T đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghi Lộc đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đồng thời giao nộp lại chiếc ví da màu nâu trong đó có: 01 Thẻ bảo hiểm y tế, 01 Giấy phép sử dụng công cụ hỗ trợ, 01 Thẻ ATM Agribank, 01 Giấy phép lái xe mô tô, 01 Đăng ký mô tô 37 B1 – 01168, 01 Thẻ đảng viên - Tất cả số giấy tờ trên mang tên Nguyễn Trọng H2; 02 tờ tiền mệnh giá 100 USD; 01 tờ tiền mệnh giá 10 USD, 05 tờ tiền mệnh giá 5 USD, 01 tờ tiền mệnh giá 1 USD; 01 xe máy nhãn hiệu Honda WAVE màu xám, BKS 37B2 - 640.80.

Tại bản kết luận định giá T sản số 60/KL.ĐG ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Nghi Lộc kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại SAM SUNG Note 8, màu đen có giá trị là 8.400.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá T sản số 68/KL.ĐG ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Nghi Lộc kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc ví da màu nâu, kích thước 12x9 cm là 220.000 đồng; Giá trị của 236 USD tại thời điểm ngày 30/9/2018 là 5.485.800 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc, Lương Đức T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các T liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số 98/VKS-HS ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc đã truy tố Lương Đức T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lương Đức T mức án tù từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Trọng H2 đã được gia đình bị cáo đền bù thỏa đáng, đồng thời đã nhận lại đầy đủ tài sản của mình bị chiếm đoạt, nên ông không yêu cầu gì về dân sự.

*** Vật chứng vụ án:**

- 01 (một) ví da màu nâu; 3.821.000 đồng tiền Việt Nam; 236 USD và một số giấy tờ cá nhân khác là tài sản của ông Nguyễn Trọng H2, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với chiếc xe máy mang biển số 37B2 - 640.80 mà Lương Đức T đã sử dụng để gây án là tài sản của ông Lương Hồng Quảng. Xét thấy lúc cho T mượn xe, ông Quảng không ý thức được T dùng xe để thực hiện hành vi phạm tội, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Đối với 01 (một) đôi dép tông màu đen, trên quai có in chữ SPORT thu tại hiện trường vụ án được xác định là của ông Lương Hồng Q mua về để sử dụng đi lại chung trong gia đình. Do Lương Đức T tự ý lấy đi đám cưới bạn, ông Q không ý thức được bị can lấy đi để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Nghi Lộc, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều được thực hiện hợp pháp.

[2]. Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 14 giờ ngày 30/08/2018, Lương Đức T đã đột nhập vào nhà ông Nguyễn Trọng H2 tại xóm 6, xã Nghi P, huyện N, tỉnh Nghệ An, lấy trộm 01 (một) chiếc ví da màu nâu, có giá trị 220.000 đồng, bên trong chứa 3.821.000 đồng tiền Việt Nam; 236 USD và một số giấy tờ cá nhân của ông H2. Tổng giá trị tài sản mà Lương Đức T chiếm đoạt là 14.105.800 đồng.

Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất vụ án; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhưng hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an trên địa bàn do đó cần xét xử nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục hậu quả, bị cáo đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015

nên cần được áp dụng cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Trọng H2 đã được gia đình bị can đền bù thỏa đáng, đồng thời đã nhận lại đầy đủ tài sản của mình bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại các vật chứng cho chủ sở hữu, các quyết định này đã đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

- Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lương Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Lương Đức T **12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách **24 (Hai bốn)** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 17/01/2019).

Giao bị cáo Lương Đức T cho ủy ban nhân dân xã Nghi Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lương Đức T có trách nhiệm phối hợp với ủy ban nhân dân xã Nghi Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải báo cho cơ quan thi hành án để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Lương Đức T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- Công an h. Nghi Lộc;
- VKSND h. Nghi Lộc;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, Bị hại;
- Chi cục T.H.A DS h.Nghi Lộc;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Đức Thúy